

Bản án số: 83/2026/HS-ST
Ngày: 10/02/2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Huỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Quý

2. Bà Trần Hoàng Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Nguyễn Hồng PH – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai trực tiếp vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2026/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2026, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2026/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2026 và thông báo số 11/2026/TB-TA ngày 04 tháng 02 năm 2026 về việc thay đổi thời gian phiên tòa xét xử vụ án đối với bị cáo:

Võ Thị Thanh H, giới tính: Nữ; Sinh ngày 09 tháng 6 năm 1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 176/2 đường X, phường K, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện tại: 84 TL 16, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Tạp vụ; Con ông Võ Văn A (đã chết) và bà Bùi Thị Thanh N (đã chết); Chồng, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14 tháng 10 năm 2025 cho đến nay. *(Có mặt)*

Bị hại: Chị Lê Thị Thùy T, sinh năm 2004; Địa chỉ: 79/8A8 Đ, phường N, Thành phố Hồ Chí Minh. *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 10 phút ngày 16 tháng 7 năm 2025, Võ Thị Thanh H điều khiển xe gắn máy nhãn hiệu SUZUKI Attila, biển số 62M4-2137 đến siêu thị

Nhất H, số 61A T, phường N, Thành phố Hồ Chí Minh để mua đồ. Trong lúc lựa chọn hàng hóa trên lầu 3 thì H phát hiện tại quầy trưng bày có để 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro, dung lượng 256GB, của chị Lê Thị Thùy T. H quan sát xung quanh không thấy ai nên đã lén lút lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi áo khoác đang mặc, sau đó đi bộ xuống cầu thang rồi lấy xe ra về.

Trên đường về nhà, H dùng xe kiểm tra điện thoại vừa lấy trộm thì phát hiện máy bị khóa mật khẩu màn hình. H ghé vào một cửa hàng sửa chữa điện thoại (không nhớ rõ địa chỉ) để nhờ cài đặt lại CH trình, chi phí 100.000 đồng, sau khi cài đặt xong, H tháo sim điện thoại của chị T cất giữ và gắn sim điện thoại của H vào để sử dụng. Khoảng 5 phút sau khi H rời khỏi hiện trường, chị T quay lại vị trí quầy hàng để lấy điện thoại thì phát hiện chiếc điện thoại đã bị mất nên đến Công an phường N trình báo sự việc.

Qua trích xuất dữ liệu camera an ninh tại siêu thị, Cơ quan Công an xác định hình ảnh một người phụ nữ đeo khẩu T, đội nón bảo hiểm màu xanh, mặc áo khoác tối màu, đeo kính đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm điện thoại là Võ Thị Thanh H. Quá trình làm việc, H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Theo Kết luận định giá tài sản số 4304/KL-HĐĐGTS ngày 29/8/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự cấp Thành phố, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro, dung lượng 256GB, sản xuất năm 2020, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 16 tháng 7 năm 2025 có giá trị là 8.480.000 đồng (Bút lục số 46, 47).

Vật chứng vụ án gồm có:

- 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 12 Pro, 256Gb, số Imei: 356403874056894, là vật chứng trong vụ án, do H lấy trộm, đã làm rõ và trả lại cho chị Lê Thị Thùy T.

- 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu SUZUKI ATTILA biển số 62M4-2137; Số khung: RLGKA12FD008472; Số máy: VMVTSBD008472, đã qua sử dụng, do không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị can Võ Thị Thanh H;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20 màu đen, đã qua sử dụng là tài sản cá nhân bị can, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị can Võ Thị Thanh H.

- 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh và 01 (một) áo khoác vải màu đen dài tay, phần lưng có viền vải màu trắng đang được tạm giữ theo Lệnh nhập kho vật chứng số: C7475/LNK-VPCQCSĐT ngày 27/10/2025 (hiện đang lưu kho chờ xử lý).

Tại bản Cáo trạng số 166/CT-VKS-KV1 ngày 31/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Võ Thị Thanh H về tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung các năm 2017, năm 2025.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Lê Thị Thùy T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Võ Thị Thanh H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng với lời khai tại Cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố phát biểu lời luận tội như sau: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Võ Thị Thanh H; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 50; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung các năm 2017, năm 2025, xử phạt bị cáo Võ Thị Thanh H:

Từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng đến 02 (hai) năm.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh và 01 (một) áo khoác vải màu đen dài tay, phần lưng có viền vải màu trắng là trang phục bị cáo mặc khi thực hiện hành vi vi phạm, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Lê Thị Thùy T đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đối với việc vắng mặt của bị hại: Đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không rõ lý do; Trong quá trình điều tra, bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự là phù hợp.

[3]. Qua xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Võ Thị Thanh H đã thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm theo nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời trình bày của bị hại tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng làm rõ, chứng

minh tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 11 giờ 10 phút, ngày 16 tháng 7 năm 2025, Võ Thị Thanh H lợi dụng sơ hở không có người trông coi, quản lý đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro, dung lượng 256GB của chị Lê Thị Thùy T tại quầy trưng bày lầu 3 siêu thị Nhất H, số 61A T, phường N, Thành phố Hồ Chí Minh, có trị giá 8.480.000 đồng theo Kết luận định giá tài sản số 4304/KL-HĐĐGTS ngày 29/8/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự cấp Thành phố.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận Võ Thị Thanh H đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn của xã hội. Bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức hành vi trên là vi phạm pháp luật nhưng đã cố ý vi phạm, lợi dụng sơ hở của người quản lý tài sản nên bị cáo nảy sinh lòng tham, đã lấy trộm tài sản với mục đích là tiêu xài cá nhân. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm khắc, tương xứng để răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1]. Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2]. Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt; có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

[6]. Từ khi áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay bị cáo không thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nào khác, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xem xét bị cáo đủ điều kiện hưởng án treo theo hướng dẫn của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; việc áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì ngoài hình phạt chính thì bị cáo còn có thể bị hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo không có tài sản, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Thị Thùy T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

[9.1]. Đối với 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 12 Pro, 256Gb, số Imei: 356403874056894, đã thu hồi và trả cho chủ sở hữu là chị Lê Thị Thùy T, bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9.2]. Đối với 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu SUZUKI ATTILA biển số 62M4-2137; Số khung: RLGKA12FD008472; Số máy: VMVTSBD008472, đã qua sử dụng, không liên quan đến hành vi phạm tội và đã hoàn trả lại cho bị cáo H nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9.3]. Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20 màu đen, đã qua sử dụng, không liên quan đến hành vi phạm tội và đã hoàn trả lại cho bị cáo H nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9.4]. Đối với 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh và 01 (một) áo khoác vải màu đen dài tay, phần lưng có viền vải màu trắng là trang phục bị cáo H mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp, hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 50; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Xử phạt bị cáo Võ Thị Thanh H 09 (chín) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, nhưng cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 10 tháng 02 năm 2026.

Giao bị cáo Võ Thị Thanh H cho Ủy ban nhân dân phường An Phú Đông, Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương nơi cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

2. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh và 01 (một) áo khoác vải màu đen dài tay, phần lưng có viền vải màu trắng.

(Theo *Lệnh nhập kho vật chứng số C7475/LNK-VPCQCSĐT* ngày 27/10/2025 và *Quyết định chuyển vật chứng số 137/QĐ-VKSKV1* ngày 05/01/2026)

3. Căn cứ Luật Phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Võ Thị Thanh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – TP.HCM;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND phường A, TP.HCM;
- Công an phường A, TP.HCM;
- Thi hành án Dân sự TP. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Huỳnh

